TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 105/2023/DS-ST Ngày 24-8-2023 *V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Tuyền
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đào Khel
Ông Dư Văn Thanh
- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lâm Bình A, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Mã Cẩm H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Vĩnh P, sinh năm: 1983 (vắng mặt). Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (văn bản ủy quyền ngày 18/01/2023)

3. Những người làm chứng:

3.1. Bà Thạch Thị Chành T, sinh năm: 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3.2. Bà Dương Thị H1, sinh năm: 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. . Ông Lâm Thanh B, sinh năm: 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. . Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 10 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Lâm Bình A trình bày:

Khoảng 20 giờ ngày 03/02/2022, khi ông A đang ở nhà uống bia cùng gia đình thì thấy có ánh đèn pin rọi vào nhà hướng từ nhà bên cạnh rọi sang. Ông A ra xem leo lên đứng trên hàng rào nhà quan sát thì thấy ông H ở cạnh nhà ông A đang rọi đèn pin vào nhà ông A. Ông A hỏi tại sao lại rọi đèn pin vào nhà của mình thì ông H nói là soi đèn để tìm gà. Lúc đó ông A nói nhà ông A mất gà hoài ông kiếm gì mà chiếu đèn qua bên đây. Ông H chửi thề, cầm cục gạch ống có sẵn phía bên nhà ông H lên và nói "tao liệng mày chết mẹ mày bây giờ", ông A mới nói "liệng đi". Ông H bỏ cục gạch xuống, cầm một cây tre dài khoảng 2 mét đánh trúng vào ngực bên phải của ông A, ông H tiếp tục dùng cây tre nói trên định thụt vào mặt ông A hướng từ dưới lên, ông A dùng tay đỡ và bị trúng vào ngón tay út của bàn tay trái, ông H tiếp tục dùng cây tre nói trên thụt ông A làm cho ông A mất thăng bằng té xuống hàng rào và ngất xỉu. Sau khi tỉnh dậy ông A không đi được nên được em ruột là ông Lâm Thanh B đến đỡ dậy, các anh em của ông có chạy qua nhà của ông H để hỏi chuyện và báo công an phường A1, công an gọi xe đưa ông A đi cấp cứu tại Bệnh viên đa khoa tỉnh S. Sau đó ông A nằm điều trị hết 01 tuần (từ ngày 03/02/2022 đến ngày 10/02/2022).

Theo kết quả giám định số 387/TB-ĐTTH ngày 17/3/2022 kết luận ông A bị chấn thương vùng cột sống lưng có đặc điểm do vật tày gây nên, sẹo mặt trong đốt gần ngón thứ 5 của bàn tay phải có đặc điểm do vật tày có cạnh gây nên, tỷ lệ tổn thương là 26%. Sau khi sự việc xảy ra thì Công an thành phố S có mời ông A lên làm việc, ghi lời khai 04 lần ông A đều trình bày nội dung giống nhau. Sau đó công an thành phố có mời ông A lên đối chất lời khai với ông H. Tại buổi đối chất ông A trình bày đúng sự việc xảy ra như tường trình, ông H trình bày hai bên có cãi nhau như ông A trình bày nhưng ông H cho rằng không có đánh trúng vào ngực ông A mà chỉ lấy cây tre thụt từ dưới lên làm ông A té. Ngày 14/6/2022 cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố S ban hành thông báo không khởi tố vụ án hình sự số 1011/TB-ĐTTH. Nay

ông Lâm Bình A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mã Cẩm H bồi thường cho ông Lâm Bình A tổng số tiền 68.900.000 đồng, cụ thể: Tiền thuốc, viện phí điều trị: 20.000.000 đồng; Tiền ngày công lao động 07 ngày và nghỉ chờ phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị bệnh 07 ngày với tổng số tiền là 4.200.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 30 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đồng/tháng = 44.700.000 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 46.550.000 đồng. Trong đó: Tiền thuốc, viện phí điều trị: 20.000.000 đồng; Tiền ngày công lao động 07 ngày và nghỉ chờ phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị bệnh 07 ngày với tổng số tiền là 4.200.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần chỉ yêu cầu 15 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đồng/tháng = 22.350.000 đồng.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án, bị đơn ông Mã Cẩm H trình bày:

Vào ngày 03/02/2022 (ngày mùng 3 tết nguyên đán) lúc khoảng 18 giờ 30 phút đến 19 giờ ông H có gọi đèn pin qua hướng nhà của ông Lâm Bình A để tìm gà bị mất, khi ông H gọi đèn pin thì bên nhà ông A có tiếng nói "giờ này mày gọi đèn pin muốn ăn cắp gà tao hả gì", ông H trả lời "giờ này mà đi ăn cắp gà mày cái gì", sau đó ông A nói gì ông H không nghe rõ, ông A tiếp tục dùng đá chọi qua nhà ông H, ông H nói "mày ngon mày qua đây", ông A leo lên bức tường cao hơn 02m, ông H thấy ông A leo lên tường ông H sợ ông A dùng đá chọi ông H nên ông H có cầm khúc cây tre dài khoảng 02m (đã bị mục do trước đây dùng làm mái che, tháo bỏ) thọt lên hướng ông A để tự vệ, ông A giựt lấy cây tre, ông H và A giằng co nên bụi tre rơi vào mắt ông H, ông H mới chạy đi tìm nước rửa mặt. Lúc đó ông H quýnh quá thì thọt đại chứ ông H không suy nghĩ gì nhiều, mục đích thọt cây lên để cản đừng cho ông A đi tới chọi đá ông H, ông H thọt xong là núp vào vách tường. Ông H không có đánh ông A. Chỗ ông H đứng thọt cây đến lu nước rửa mặt khoảng 20m, sau khi ông H rửa mặt thì ông H chạy ra cổng, bên nhà A có người phụ nữ đứng ngoài cổng nói vọng vào "bỏ qua cho nó đi nó say rượu rồi, Ký ơi". Sau đó bên nhà A có mấy người lại trước cổng nhà ông H dùng chai bia chọi vào rất nhiều, cầm cây chọi qua hàng rào nhà ông H. Sau đó, em gái ông H tên Mã Ngọc L đi báo công an A1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Công an lên thì họ mới ngưng không chọi nữa, lúc công an lên không có lập biên bản. Đến ngày 04/02/2022 Công an phường A1 mời ông H lên làm việc ông H mới biết ông A bị té và nằm bệnh viện. Ông H nghĩ ông A té là do ông A say rượu đứng không vững, mất thăng bằng nên té. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông A thì ông H không đồng ý vì do ông A là người kiếm chuyện trước, với lại do ông A say rượu chứ nếu ông A không say rượu thì đứng trên hàng rào như vậy cũng không dễ bị té. Còn việc ông H thọt cây lên chỗ ông A thì nếu ông A không say rượu thì ông H nghĩ ông A cũng không thể té được.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các điều 68; 70; 71; 72, 86 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ, tranh tụng tại phiên tòa. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên về mức độ lỗi thì xác định nguyên đơn và bị đơn có lỗi 50/50 nên cần buộc bị đơn bồi thường 50% thiệt hại

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét thấy tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Vĩnh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông P. Riêng người làm chứng bà Nguyễn Thị Bích N vắng mặt nhưng đã có lời khai trực tiếp với Tòa án và việc vắng mặt của bà N không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[1.2] Nguyên đơn ông Lâm Bình A khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Mã Cẩm H bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, bị đơn H có địa chỉ: Số A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

[1.3] Tại phiên tòa nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 46.550.000 đồng. Trong đó: Tiền thuốc, viện phí điều trị: 20.000.000 đồng; Tiền ngày công lao động 07 ngày và nghỉ chờ phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị bệnh 07 ngày với tổng số tiền là 4.200.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần chỉ yêu cầu 15 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đồng/tháng = 22.350.000 đồng. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi

kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm Bình A thấy rằng: Tại thông báo số 387/TB-ĐTTH ngày 17/3/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thông báo nội dung kết quả giám định về tỷ lệ thương tích thì Lâm Bình A có tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 26%. Ngày 11/6/2022 Công an thành phố S ban hành Quyết định số 33/QĐ-ĐTTH không khởi tố vụ án nên phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án tại biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 7 năm 2023 của bị đơn ông Mã Cẩm H thì ông H thừa nhận: Vào ngày 03/02/2022 (ngày mùng 3 tết nguyên đán) lúc khoảng 18 giờ 30 phút đến 19 giờ ông H có gọi đèn pin qua hướng nhà của ông Lâm Bình A để tìm gà bị mất, khi ông H gọi đèn pin thì bên nhà ông A có tiếng nói "giờ này mày gọi đèn pin muốn ăn cắp gà tao hả gì", ông H trả lời "giờ này mà đi ăn cắp gà mày cái gì", sau đó ông A nói gì ông H không nghe rõ, ông A tiếp tục dùng đá chọi qua nhà ông H, ông H nói "mày ngon mày qua đây", ông A leo lên bức tường cao hơn 02m, ông H thấy ông A leo lên tường ông H sợ ông A dùng đá chọi ông H nên ông H có cầm khúc cây tre dài khoảng 02m thọt lên hướng ông A để tự vệ, ông A giựt lấy cây tre, ông H và ông A giằng co nên bụi tre rơi vào mắt ông H, ông H chạy đi tìm nước rửa mặt và ông A bị té ngã phải vào Bệnh viện đa khoa tỉnh S điều trị từ ngày 03/02/2022 đến ngày 10/02/2022. Tại hiện trường xảy ra sự việc chỉ có ông A và ông H không có ai tham gia đánh ông A, cũng không có ai chứng kiến, không có camera ghi hình ảnh lại. Xét thấy, mặc dù ông H không thừa nhận đã dùng cây tác động trực tiếp vào cơ thể của ông A nhưng đã thừa nhận có dùng cây tre thọt về hướng ông A nhằm mục đích ngăn không cho ông A chọi đá vào người ông H. Chính hành vi thọt cây về hướng ông A đã dẫn đến ông A mất thăng bằng và té ngã phải vào viện điều trị. Tuy nhiên, xét về yếu tố lỗi dẫn đến thiệt hại xảy ra, sự việc ban đầu ông A là người có hành vi chọi đá qua nhà ông H trước, ông A đang trong tình trạng say rượu mà trèo lên bức tường rào độ cao gần 03m là rất nguy hiểm, Hội đồng xét xử thấy rằng ông A cũng có một phần lỗi dẫn đến thiệt hại xảy ra. Về mức độ lỗi ông A và ông H mỗi người có lỗi là 50/50 nên ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông A tương ứng với mức độ lỗi đã gây ra cho ông A. Ông A đã cung cấp cho Tòa án bản chính giấy ra viện ngày 10/02/2022 (tại bút lục số 59), giấy chứng nhận thương tích do Bệnh viện Đa khoa tỉnh S cấp ngày 04/3/2022 (tại bút lục số 60) thể hiện ông Lâm Bình A vào viện lúc 21 giờ 06 phút ngày 03 tháng 02 năm 2022 ra viện lúc 10 giờ 16 phút ngày 10 tháng 02 năm 2022 tức thời gian nhập viện là cùng ngày xảy ra sự việc. Đồng thời, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 15/03/2022 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế

tỉnh S xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Lâm Bình A là 26 %. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự *"Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác"* và Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại quy định tại Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015 "*Trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác; Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần*; nên bị đơn ông Mã Cẩm H không đồng ý bồi thường cho nguyên đơn Lâm Bình A là không có căn cứ. Vì vậy, cần buộc bị đơn Mã Cẩm H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn Lâm Bình A gồm các khoản cụ thể là chi phí hợp lý theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 7 của Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[4] Đối với tiền thuốc, viện phí điều trị nguyên đơn Lâm Bình A yêu cầu bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng. Xét thấy, theo các hóa đơn chứng từ nguyên đơn cung cấp tại các bút lục số 38; 39; 40; 41; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 51; 53; 54 cho Tòa án thì tổng chi phí điều trị khám chữa bệnh là 5.061.989 đồng. Do đó, chỉ có căn cứ xác định thiệt hại về tiền thuốc và viện phí là 5.061.989 đồng.

[5] Đối với tiền ngày công lao động:

[5.1] Ông A yêu cầu bồi thường 07 ngày là thời gian điều trị tại bệnh viện từ ngày 03/02/2022 đến ngày 10/02/2022 và 07 ngày nghỉ để chờ phục hồi sức khỏe từ ngày 11/02/2022 đến ngày 17/02/2022. Xét thấy, thời gian từ ngày 03/02/2022 đến ngày 10/02/2022 là thời gian ông A nằm bệnh viện điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh S nên được chấp nhận. Còn thời gian 07 ngày nghỉ chờ phục hồi sức khỏe, xét thấy theo đơn thuốc do Bệnh viện đa khoa tỉnh S cấp cho ông A ngày 10/02/2022 (Bút lục số 28) thì sau khi xuất viện ông A được kê đơn thuốc (ngày 10/02/2022) uống thêm 07 ngày (đến ngày 17/02/2022). Xét thấy, khi vừa xuất viện về thì ông A không thể đi lao động ngay được nên khoản thời gian này cũng được HĐXX chấp nhận.

[5.2] Về mức tiền yêu cầu bồi thường: Ông A yêu cầu 300.000 đồng/ngày. Tại phiên tòa ông A khai ông làm ruộng và làm thợ hồ, ngày công lao động của ông 300.000 đồng/ngày. Tòa án đã tiến hành xác minh đối với ông Trần Minh T1 ngày 01/6/2023, địa chỉ A đường V, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, ông T1 là thợ hồ xác định mức thu nhập bình quân của làm thợ hồ là khoảng 250.000 đồng/ngày đến 350.000 đồng/ngày tùy theo là thợ hồ hay phụ hồ. Xét thấy, theo hướng dẫn tại điểm b, khoản 2,

Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về xác định thiệt hại, thì trong trường hợp này thu nhập của ông A không thể xác định được nên cần áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương từ 250.000 đồng/ngày đến 350.000 đồng/ngày. Ông A yêu cầu tính 300.000 đồng/ngày là phù hợp. Như vậy tổng số tiền thu nhập bị mất được xác định là 14 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.200.000 đồng.

[6] Tiền tổn thất tinh thần: Ông A yêu cầu bồi thường 15 tháng lương tối thiểu x 1.490.000 đồng = 22.350.000 đồng. Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 thì "người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu...". Do đó, yêu cầu này của ông A là có cơ sở.

[7] Như vậy tổng thiệt hại mà nguyên đơn yêu cầu có cơ sở xem xét là tiền thuốc và viện phí là 5.061.989 đồng + số tiền thu nhập bị mất là 14 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.200.000 đồng + Tiền tổn thất tinh thần: 22.350.000 đồng. Tổng cộng: 31.611.989 đồng. Như đã phân tích ở mục [3] ông A có lỗi 50% nên ông H phải bồi thường thiệt hại cho ông A tương ứng với mức độ lỗi do mình gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc ông H bồi thường cho ông A tương ứng với mức độ lỗi mà ông H gây ra cho ông A số tiền 15.805.995 đồng, gồm tiền thuốc và viện phí là 2.530.995 đồng + số tiền thu nhập bị mất là 2.100.000 đồng + Tiền tổn thất tinh thần: 11.175.000 đồng.

[8] Như đã phân tích nêu trên, lời đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí đối phần có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 6 Điều 26, Điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 229; khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 584; 585; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 2; Điều 7 của Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy

định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm Bình A về việc yêu cầu bị đơn ông Mã Cẩm H bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe.

Buộc bị đơn ông Mã Cẩm H phải bồi thường cho nguyên đơn ông Lâm Bình A tổng cộng số tiền 15.805.995 đồng gồm các khoản sau đây:

- Tiền thuốc và viện phí là 2.530.995 đồng.
- Số tiền thu nhập bị mất là 2.100.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần là 11.175.000 đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Bình A với số tiền 30.744.005 đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Nguyên đơn ông Lâm Bình A không phải chịu án phí sơ thẩm.

4.2. Bị đơn ông Mã Cẩm H phải chịu án phí số tiền 790.300 đồng.

5. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bích Tuyền